

Số: 45/2022/QĐCNTTLH

Châu Thành, ngày 13 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Hồng Y và anh Phạm Duy T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 4 năm 2022, về việc xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng Y.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:* **Nguyễn Thị Hồng Y**, sinh năm 1973.

2. *Người bị kiện:* **Phạm Duy T**, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 4 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Y và anh Phạm Duy T thuận tình ly hôn. Ghi nhận việc anh T và chị Y không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau khi ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị Y có 02 con chung tên Phạm Thị Y T1, sinh ngày 22/02/1994 và Phạm Thị T T2, sinh ngày 02/12/2000 đã trưởng thành tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu giải quyết vấn đề nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị Y khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về các vấn đề khác: Chị Y và anh T khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thúy Hằng**

